

Số: 3168 /BC-UBND

Điện Biên, ngày 01 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2025;
phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2025**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 158/2024/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

I. VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VÀ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025 được HĐND tỉnh giao từ đầu năm, UBND tỉnh đã quán triệt, chỉ

đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, các địa phương nghiên cứu, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trên toàn tỉnh trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chủ động, tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên, các đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội, quần chúng thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh, của ngành, lĩnh vực đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các nội dung về các chương trình kinh tế - xã hội, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV nhiệm kỳ 2020-2025 tới các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng tại các sở, ngành và các địa phương trong tỉnh gắn với triển khai Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; tuyên truyền và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị. Tăng cường công tác chỉ đạo trong đấu tranh phản bác các thông tin, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch xuyên tạc về quan điểm, đường lối phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của Đảng, Nhà nước ta. Tiếp tục vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số không tin, không nghe theo luận điệu lôi kéo, kích động, chống phá nhà nước của các đối tượng xấu để tụ tập đông người, gây rối hoặc thực hiện các hoạt động khác gây phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Triển khai đầy đủ nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tuyên truyền, nhân rộng và nêu cao các tấm gương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền giải thưởng sáng tác quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí

Trong 6 tháng đầu năm 2025, công tác thực hành, tiết kiệm chống lãng phí của các ngành, các cấp, cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần ngăn chặn và hạn chế nhiều tiêu cực, tạo hiệu ứng tích cực trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Đề cụ thể hóa việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương ban hành, HĐND - UBND tỉnh Điện Biên theo thẩm quyền đã ban hành các văn bản

quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý chuyên ngành theo từng lĩnh vực phù hợp với quy định của Trung ương và điều kiện của tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và làm căn cứ xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và là các chỉ tiêu để đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (*Có phụ lục văn bản ban hành kèm theo*).

Trên cơ sở các chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, các cấp và các ngành, cơ quan tại địa phương đã nghiên cứu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao cụ thể; đồng thời chủ động xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị, địa bàn quản lý.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước

Quán triệt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước gắn với nhiệm vụ chi thường xuyên theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025; đồng thời, để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Điện Biên đã giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai thực hiện, trong đó đã xác định số tiết kiệm chi thường xuyên cụ thể của từng đơn vị. Đồng thời chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2025 và các quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025, trong đó tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chú trọng trong công tác quản lý chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả, không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn đảm bảo. Tiếp tục rà soát, thực hiện cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, hạn chế tối đa việc tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước, tiếp khách,...; chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện các nội dung quy định về chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính Nhà nước; sử dụng văn phòng phẩm và thực hiện tiết kiệm điện, nước trong cơ quan, công sở...; quán triệt và chỉ đạo các ngành, đơn vị thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tiết kiệm, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Tài chính góp phần nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính của Nhà nước.

Trên cơ sở dự toán được giao từ đầu năm, công tác điều hành ngân sách, chấp hành các chế độ chính sách và dự toán ngân sách ở tất cả các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ. Các cơ quan, đơn vị đã

thực hiện việc lập, chấp hành, kế toán và quyết toán NSNN theo đúng trình tự quy định của Luật NSNN năm 2015, các quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan; thực hiện theo đúng chế độ chính sách, dự toán được giao; thực hiện các nội dung chi phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội trên địa bàn của tỉnh. Nghiêm túc thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính. Các sở, ban ngành tỉnh và chính quyền địa phương cơ bản đã thực hiện theo đúng dự toán được giao, chi đúng chế độ, chính sách, triệt để tiết kiệm, thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng trưởng ổn định.

Đối với các đơn vị sự nghiệp, đã chủ động, tích cực trong việc chấp hành và thực hiện cơ chế quản lý tài chính, quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đến thời điểm báo cáo, kết quả thực hiện như sau:

- Tổng số kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình năm 2025: **124.657 triệu đồng**. (trong đó, khối tỉnh: 41.383 triệu đồng; khối huyện, thị xã, thành phố: 83.274 triệu đồng).

- Công tác thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí:

- + Đối với các cơ quan thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước: Toàn tỉnh có 324/324 cơ quan hành chính thực hiện. Số cơ quan tiết kiệm được tăng thu nhập là 94/324 cơ quan, với tổng số tiền tiết kiệm được là: **23,32 tỷ đồng**. Trong đó: cấp tỉnh có 28/41 cơ quan.

- + Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, năm 2025, toàn tỉnh đã có 589/589 đơn vị sự nghiệp tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Các đơn vị đã chủ động thực hiện việc khai thác các nguồn thu sự nghiệp, sử dụng các nguồn kinh phí tùy theo nhu cầu hoạt động của cơ quan, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm trên cơ sở quy chế chi tiêu nội bộ do đơn vị xây dựng. Các đơn vị đã thực hiện việc phân phối kết quả hoạt động tài chính (chênh lệch thu, chi thường xuyên trích lập các quỹ) số tiền **112.753 triệu đồng**.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước

Tiếp tục thực hiện các quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Tài chính về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; mua sắm tài sản công từ nguồn ngân sách Nhà nước và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, đơn vị, UBND các cấp thực hiện nghiêm các quy định về trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về đấu

thầu đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản Nhà nước. Tài sản sau khi mua sắm được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định của UBND tỉnh¹; thực hiện việc hạch toán, tính khấu hao tài sản cố định đặc thù theo chỉ đạo của Chính phủ và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 và các văn bản có liên quan. Qua đó nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong quản lý, sử dụng tài sản công tại mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công là xe ô tô theo Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (*thay thế Nghị định số 04/2019/NĐCP ngày 11/01/2019 của Chính phủ*) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/11/2023, đồng thời giao cơ quan chuyên môn mưu nghiên cứu trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế các Quyết định do UBND tỉnh ban hành. Đến thời điểm báo cáo, tỉnh Điện Biên có nhu cầu mua sắm mới 06 xe, đã được UBND tỉnh phê duyệt quyết định cho mua sắm gồm 06 xe ô tô chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ đào tạo sát hạch, lái xe ô tô các hạng: B, C1 của Trung tâm đào tạo tại sát hạch và lái xe cơ giới đường bộ thuộc Trường Cao đẳng nghề tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt kế hoạch và kinh phí mua xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ đào tạo và sát hạch lái xe ô tô các hạng: B, C1 của Trung tâm đào tạo và Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ thuộc Trường Cao đẳng Nghề tỉnh Điện Biên. Đơn vị đang hoàn thiện các thủ tục mua xe nên chưa có số liệu kê khai trên phần mềm².

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương về công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương nghiên cứu, vận dụng và triển khai thực hiện nghiêm các quy định về quản lý vốn đầu tư xây dựng công trình từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các dự án đầu tư được thực hiện ngay từ khâu tham gia ý kiến trong công tác thẩm định, đề xuất và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt chủ trương

¹ Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/08/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

² Số đầu kỳ: 241 xe; Tăng trong kỳ: 06 xe; Giảm trong kỳ: 11 xe (*Trong đó điều chuyển 07 xe, thanh lý 04 xe, việc xử lý tài sản đảm bảo đủ điều kiện theo quy định*); Số cuối kỳ đến thời điểm 12/6/2025: 236 xe.

đầu tư, lựa chọn, đề xuất và phê duyệt các danh mục dự án lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự kiến khởi công mới giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước đến khâu đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng, quản lý vốn đầu tư, tránh đầu tư dàn trải dẫn đến các dự án đầu tư không hiệu quả, không đạt được mục tiêu đề ra; đề xuất cắt giảm, giãn hoãn tiến độ các dự án đầu tư chưa thực sự cần thiết hoặc chưa cân đối bố trí vốn trong giai đoạn thực hiện dự án. Thực hiện việc ứng trước các nguồn vốn đầu tư chưa sử dụng để bố trí thanh toán cho các dự án trọng điểm, cấp bách trên địa bàn tỉnh đã có khối lượng hoàn thành còn nợ vốn và các dự án thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng.

- Để đẩy nhanh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước; đẩy nhanh tiến độ triển khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các quy định về thẩm quyền phê duyệt danh mục đầu tư; đề xuất các tiêu chí, chuẩn mực nhằm kịp thời đánh giá hiệu quả sử dụng, quản lý vốn đầu tư; chấp hành quy trình cấp phát, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ngay trong giai đoạn tạm ứng, thanh toán vốn theo tiến độ thực hiện dự án nhằm đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả trong quá trình xây dựng quản lý, sử dụng vốn đầu tư; kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm, thu hồi vốn cho ngân sách Nhà nước.

- Thực hiện việc phân bổ vốn, tập trung bố trí vốn theo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên: Bố trí vốn cho các dự án hoàn thành, các dự án tiếp chi đã có khối lượng hoàn thành nhằm xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách Nhà nước và vốn Trái phiếu Chính phủ; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công nhất là vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước và vốn Trái phiếu Chính phủ, vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn ODA nhằm hạn chế và tránh kéo dài thời gian thực hiện dự án dẫn đến việc điều chỉnh, bổ sung tăng tổng mức đầu tư theo chế độ, chính sách quy định của Nhà nước. Chấp hành nghiêm quy trình cấp phát, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ngay từ giai đoạn tạm ứng, thanh toán vốn theo tiến độ thực hiện dự án, tích cực thanh toán và thu hồi tạm ứng theo chế độ.

Công tác lập, thẩm định, giao kế hoạch vốn được thực hiện tuân thủ thời gian quy định của pháp luật, đầu tư đúng mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025 của tỉnh đã đề ra. Tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, có trọng tâm, trọng điểm, không phân tán, dàn trải; thực hiện tiết kiệm ngay từ chủ trương đầu tư, xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, việc bố trí vốn cho các dự án đảm bảo theo thứ tự ưu tiên theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Kết quả phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

Tổng vốn đầu tư NSNN năm 2025 đã được HĐND tỉnh Điện Biên và UBND tỉnh Điện Biên giao và phân bổ chi tiết đến thời điểm báo cáo đạt: 3.166.973/3.196.678 (đạt 99,07% KH giao);

+ Vốn ngân sách địa phương: Số vốn phân bổ chi tiết 988.000 triệu đồng (đạt 100% KH giao).

+ Vốn ngân sách trung ương: Số vốn phân bổ chi tiết 1.269.675 triệu đồng (đạt 98,79% KH giao).

+ Vốn thực hiện Chương trình MTQG: Số vốn phân bổ chi tiết 909.298 triệu đồng (đạt 98,46% KH giao).

Tổng số vốn còn lại chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết: 29.705 triệu đồng (bằng 0,93% KH giao).

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành: Tính đến thời điểm báo cáo đã tiến hành thẩm tra, phê duyệt quyết toán được 376 dự án, công trình với tổng mức đầu tư là 2.060.600,7 triệu đồng; Tổng giá trị đề nghị quyết toán là 1.990.029,1 triệu đồng; Tổng giá trị phê duyệt quyết toán là 1.959.064,3 triệu đồng; Đã tiết kiệm chi ngân sách nhà nước là 30.918,8 triệu đồng, thu hồi nộp ngân sách nhà nước là 1.145,1 triệu đồng (*Chi tiết theo phụ biểu đính kèm*).

- Về thủ tục cấp mã dự án đầu tư của các đơn vị có quan hệ với ngân sách: Tính từ ngày 01/01/2025 đến 31/5/2025 đã cấp trực tuyến cấp độ 4 được 142/142 mã dự án.

- Về công tác thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán ngân sách năm 2024: Tính đến ngày 31/5/2025 đã thẩm định và Thông báo kết quả thẩm định được 28 đơn vị.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

Các ngành, các cấp đã xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện nghiêm túc việc đầu tư đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng quy định. Các cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng ban hành kế hoạch khai thác, sử dụng, bảo quản, tu bổ và bảo dưỡng đảm bảo hiệu quả trong sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017, Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh. Việc ban hành các quy định cụ thể về quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua được triển khai kịp thời, quy định phân cấp rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc quản lý sử dụng tài sản công qua đó nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước.

Tăng cường quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá. Số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước phải nộp vào ngân sách nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho mục đích đầu tư và phát triển theo quy định của pháp luật.

Trong công tác sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh quản lý, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý tài sản công bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm; đúng tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành theo tinh thần Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ; chấn chỉnh xử lý kịp thời những cơ quan đơn vị sử dụng sai mục đích, vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước, xử lý các tồn tại về nhà đất,... Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Tính đến thời điểm báo cáo, diện tích trụ sở làm việc trên địa bàn tỉnh như sau: Tổng diện tích trụ sở hiện có 2.429.274,59 m², trong đó: diện tích trụ sở đầu kỳ: 2.431.167,49 m²; diện tích trụ sở tăng trong kỳ: 9.606,9 m² (do nhận điều chuyển); diện tích trụ sở giảm do điều chuyển, thanh lý: 11.494,99 m².

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Công tác kiểm tra về quản lý đất đai, hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh: Tăng cường xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định, qua đó đã hạn chế việc sử dụng lãng phí tài nguyên. Các hoạt động khai thác khoáng sản được kiểm soát tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường. Để có cơ sở cho các đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện, Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Công tác quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản: Việc khai thác khoáng sản được kiểm soát chặt chẽ, công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản được chú trọng nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Đã thực hiện cấp phép khai thác và phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá 01 giấy phép thăm dò đá phiến kẹp; 01 giấy phép thăm dò khoáng sản đất làm nguyên liệu sản xuất gạch; 01 giấy phép khai thác cát trong phạm vi dự án xây dựng công trình; 01 giấy phép khai thác khoáng sản cát làm VLXDĐT thuộc khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản; 02 giấy phép thăm dò khoáng sản cát làm VLXDĐT thuộc khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản; xác nhận đăng ký thu hồi khai thác đất làm vật liệu san lấp đối với 01 hộ gia đình; điều chỉnh 01 Bản xác nhận thu hồi cát trong quá trình nạo vét lòng hồ thủy điện; Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại 01 điểm mỏ cát làm VLXDĐT và 02 điểm mỏ đất làm vật liệu san lấp.

Công tác tính tiền cấp quyền khai thác, tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại 01 điểm mỏ với số tiền phê duyệt là 1.013.588.000 đồng.

Công tác thanh kiểm tra xử phạt 01 đơn vị vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản với số tiền xử phạt là 120.000.000 đồng.

Công tác quản lý, sử dụng đất đai:

Tổng diện tích tự nhiên tỉnh Điện Biên là 953.992,6 ha. Hiện trạng sử dụng đất gồm đất nông nghiệp 882.880,34 ha, đất phi nông nghiệp 27.594,47 ha, đất chưa sử dụng còn 43.517,79 ha.

Tình hình thu hồi các diện tích đất đai tài nguyên thiên nhiên sử dụng không đúng quy định của pháp luật trên phạm vi toàn tỉnh: từ tháng 01 năm 2025 đến 31/5/2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên không có Dự án nào bị thu hồi đất do không thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước.

Công tác thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tham mưu trình UBND tỉnh cho phép 13 tổ chức thuê đất với tổng diện tích là 26,01ha và giao đất cho 15 tổ chức với tổng diện tích là 131,53ha; ban hành 03 thông báo thu hồi đất của 03 tổ chức; kí hợp đồng thuê đất với 11 tổ chức tại 13 vị trí.

Công tác giá đất: Phối hợp với đơn vị tư vấn, kiểm tra rà soát giá đất dự án Chợ và Thương mại Mường Thanh, dự án Khu dân cư đô thị Mường Thanh A, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh thẩm định theo quy định.

Công tác đấu giá quyền sử dụng đất: Đấu giá thành công 08 thửa đất (khu đất thu hồi của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam) tại số 14, Trần Đăng Ninh, tổ 2, phường Thanh Bình; Đấu giá không thành công đối với các lô đất (TMDV- 03, TMDV04.1, TMDV-04.2) thuộc Khu đa chức năng dọc trục đường 60m phường Him Lam và phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ. Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị mới, phố đi bộ sân bay Mường Thanh trình UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 23/5/2025.

Các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt.

Công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt: xây dựng quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tiếp tục tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn; trên địa bàn tỉnh hiện có 08 cơ sở xử lý chất thải đang hoạt động, trong đó 04 cơ sở xử lý rác thải bằng hình thức đốt kết hợp bãi chôn lấp (huyện Điện Biên, thị xã Mường Lay, huyện Mường Chà và huyện Tuần Giáo); 04 cơ sở xử lý theo hình thức bãi chôn lấp, trong đó có 02 cơ sở chôn lấp rác hợp vệ sinh đáp ứng các quy định (thị trấn Điện Biên Đông, huyện Mường Nhé).

Tiếp tục nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững; qua đó thực hiện các cụm xử lý chất thải y tế cho các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế xã, phòng khám tư nhân. Triển khai mô hình khu dân cư tự quản về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải, giảm thiểu chất thải nhựa gắn liền với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh. Nhằm từng bước giảm dần việc sử dụng đồ dùng gây ra rác thải nhựa, túi nilon sử dụng một lần, tạo thói quen phân loại rác, thu gom pin sau sử dụng, tiết kiệm năng lượng ngay tại

các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu toàn cầu.

Công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước: Trong 6 tháng đầu năm 2025 đã ban hành 01 kế hoạch khai thác sử dụng nước; cấp 02 giấy phép khai thác sử dụng nước mặt, nước dưới đất cho 02 tổ chức.

Công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng: Quản lý chặt chẽ diện tích rừng hiện có 426.378,55 ha. Công tác quy hoạch Lâm nghiệp, chuyển mục đích sử dụng rừng, được quản lý chặt chẽ, nghiêm túc. Tiếp tục thực hiện chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên, quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng rừng đảm bảo theo quy định. Thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, xây dựng phương án quản lý rừng bền vững, hài hoà giữa bảo vệ môi trường, tài nguyên rừng với phát triển kinh tế, đời sống của nhân dân.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước

- Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc theo Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 03/4/2019 và Kế hoạch số 1481/KH-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giáo dục phẩm chất, đạo đức lối sống cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tinh thần, thái độ chất lượng phục vụ nhân dân, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Thực hiện tốt nội quy, quy chế về kỷ luật lao động của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị, kiến thức quản lý và phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cán bộ, công chức để từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo triển khai về công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh. Từ đầu năm đến nay đã ban hành 60 Quyết định công bố danh mục TTHC. Trong đó: chuẩn hóa và công bố mới 597 TTHC; sửa đổi, bổ sung, thay thế 373 TTHC; bãi bỏ 83 TTHC; cập nhật công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC 60 quyết định với 970 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh. Thẩm định 05 Quyết định về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh (58 TTHC nội bộ).

Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, chỉ đạo, triển khai các văn bản thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh; triển khai đề xuất phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa; khi thực hiện TTHC không yêu

cầu người dân, doanh nghiệp khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đánh giá, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ TTHC cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng và tăng cường tương tác trực tuyến để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân; xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ doanh nghiệp, người dân; định kỳ, hàng tháng tổng hợp báo cáo tiến độ giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn.

- Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của tỉnh³, UBND tỉnh đã chỉ đạo, đôn đốc các ngành, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh đối với công tác cải cách hành chính để nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính về kết quả triển khai cải cách hành chính tại đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và công dân khi đến giải quyết công việc; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, đảm bảo các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh gọn, đầy đủ chính xác đúng quy định để khắc phục những tồn tại, hạn chế, góp phần từng bước cải thiện vị trí trong bảng xếp hạng cải cách hành chính của cả nước trong thời gian tới.

- Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương và định hướng của Ban Chỉ đạo của Chính phủ.

Sau khi sắp xếp: Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh giảm còn 14 cơ quan chuyên môn (*giảm 05 cơ quan*); tổ chức bộ máy bên trong có 83 phòng (*giảm 34 phòng, tương đương 29,1%*), 07 chi cục và tương đương (*giảm 03 chi cục do: 3 giảm 04 chi cục và tiếp nhận thêm Chi cục Quản lý thị trường từ Bộ Công Thương*), 31 phòng và tương đương thuộc chi cục (*giảm 04 phòng và tương đương do: giảm 10 phòng, nhưng phải tiếp nhận 01 phòng và 05 đội của Chi cục Quản lý thị trường*), 70 đơn vị sự nghiệp công lập (*giảm 27 đơn vị sự nghiệp công lập tương đương 27,8%*) thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Các cơ quan, đơn vị cấp huyện giảm 20 cơ quan (*tương đương 15,62%*); đơn vị sự nghiệp giảm 21 đầu mối, còn 446 đơn vị.

Đến ngày 30/6/2025 đã thực hiện sắp xếp 129 đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã thành 45 ĐVHC cấp xã, giảm 84 đơn vị, đạt tỷ lệ 65,1% (*bảo đảm theo định hướng của Trung ương giảm khoảng 60-70% số lượng ĐVHC cấp xã*).

³ Kế hoạch số 3074/KH-UBND ngày 29/11/2021 ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 5933KH-UBND ngày 31/12/2025 ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Kết quả tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế; cấp tỉnh, cấp huyện đến hết ngày 31/05/2025: Tổng số người thực hiện chính sách tinh giản biên chế **35 người**, trong đó: Cán bộ, công chức 15 người (Khối Đảng cấp tỉnh: 01 người; cấp xã 14 người); Viên chức 20 người (cấp tỉnh 11 người; cấp huyện 09 người).

Kết quả số lượng cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động nghỉ theo chế độ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025) của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tính đến 30/6/2025, đạt: Tổng **102 người**.

7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp

Hiện nay, tỉnh Điện Biên có 02 doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đó là: Công ty TNHH Xổ số Kiến thiết Điện Biên, Công ty TNHH Quản lý Thủy nông Điện Biên với tổng vốn nhà nước đầu tư tại 02 doanh nghiệp là 1.364 tỷ đồng.

Trên cơ sở các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp và kế hoạch sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp đều đã xây dựng, ban hành quy chế, tiêu chuẩn, chế độ, định mức chi theo quy định; tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được nhà nước giao; công khai tài chính; việc quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định của Luật đất đai; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát nội bộ để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm gây lãng phí vốn, tài sản,...

Kết quả: Dự ước 06 tháng đầu năm 2025, có 01 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại tỉnh Điện Biên chưa thực hiện tiết kiệm được chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh so với kế hoạch đề ra (Công ty TNHH Xổ số Kiến thiết Điện Biên); có 01 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại tỉnh Điện Biên (Công ty TNHH Quản lý thủy nông Điện Biên) thực hiện tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh là 48,7 triệu đồng, đạt 442% so với kế hoạch đề ra. Vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước được quản lý tốt, bảo toàn và phát triển.

8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của cá nhân và trong Nhân dân

Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tuyên truyền rộng rãi tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", các cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", "Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau" và "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở". Tiếp tục đẩy mạnh nếp sống văn minh trong việc cưới,

việc tang và lễ hội theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ văn hóa thể thao và Du lịch.

Chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kịp thời phê phán những cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí. Kết quả tuyên truyền cụ thể như sau: Đài truyền hình Điện Biên đã tuyên truyền thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, công tác giải ngân vốn đầu tư công, công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư, xây dựng nông thôn mới; duy trì chuyên mục Nhà nước và Pháp luật trên đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh góp phần tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; đã phát sóng các tin, bài; các văn bản liên quan đến tuyên truyền phòng, chống tham nhũng; lãng phí; thực hiện chuyên mục Nhà nước và Pháp luật; thực hiện chuyên mục Văn bản mới trên sóng phát thanh, truyền hình; tổ chức thực hiện chuyên mục về phòng chống tham nhũng, lãng phí.

9. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng

Thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao các cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai một số hoạt động nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước và nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, cụ thể:

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành, các đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai, thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025;

- Tuyên truyền, phổ biến, phát sóng các chương trình tiết kiệm điện trên các trang báo, đài phát thanh truyền hình của tỉnh Điện Biên;

- Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan công sở: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai kế hoạch tiết kiệm điện theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 04/02/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; tổ chức thực hiện hiệu quả quy định về sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị điện tiêu thụ tại cơ quan, đơn vị mình. Kịp thời xây dựng và ban hành nội quy, quy chế sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị và công sở, thực hiện các biện pháp tăng cường tiết kiệm điện.

- Tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể nhân dân và đảm bảo cung ứng điện trong các dịp Lễ, Tết và các sự kiện chính trị, văn hóa lớn trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2025; Phê duyệt phương án cung ứng điện khi Hệ thống điện Quốc gia thiếu nguồn điện hoặc vận hành trong chế độ cực kỳ khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2025; Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2026 của Chương trình quốc

gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Qua tuyên truyền hưởng ứng phong trào tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh đã thu được kết quả nhất định, tổng sản lượng điện tiết kiệm trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2025 đạt **5.015.131kWh**, tương ứng với tổng số tiền tiết kiệm là trên 10 tỷ đồng (*trong đó Chiến dịch Giờ trái đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh đã tiết kiệm là 6.920 kWh điện, tương ứng với 14.983.599 đồng*).

10. Công tác thanh tra, kiểm tra

Thực hiện nhiệm vụ, công tác thanh tra năm 2025 của Thanh tra Chính phủ và các yêu cầu quản lý phục vụ nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế xã hội theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2025 tại Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 theo đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương thông báo Kế hoạch thanh tra đến đối tượng thanh tra và tổ chức thành lập các Đoàn thanh tra để triển khai thực hiện theo danh mục đã được phê duyệt. Kết quả thanh tra đến thời điểm báo cáo (*Có Phụ lục chi tiết kèm theo*).

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt, trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại sau:

- Về thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Đối với vốn giao năm 2025 đến hết tháng 6/2025, số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chỉ tiết là 29.705 triệu đồng (bằng 0,93% KH giao). Tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công đạt tỷ lệ 39,07% chưa đáp ứng so với kế hoạch đề ra tại Chỉ thị số 735/CT-UBND ngày 27/02/2025 của UBND tỉnh (trên 40%). Tỷ lệ giải ngân vốn kéo dài năm 2024 sang 2025 đạt thấp (25,45%).

- Tiến độ triển khai thực hiện một số dự án thuộc chương trình MTQG còn chậm; công tác giải ngân vốn một số chương trình, dự án chưa đảm bảo yêu cầu.

- Nguồn thu từ sử dụng đất chưa đạt so với kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao, dẫn tới việc có bố trí kế hoạch vốn nhưng không có vốn cấp để triển khai thực hiện dự án như kế hoạch đã giao.

- Tình hình triển khai một số dự án trọng điểm còn chậm do Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các dự án có quy mô lớn còn nhiều vướng mắc như chưa đạt được thoả thuận đối với người dân trong công tác GPMB, công tác xác định nguồn gốc sử dụng đất của các hộ còn gặp nhiều khó khăn, chậm bàn giao mặt bằng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thi công của các dự án.

- Một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo chưa đảm bảo thời gian, nội dung báo cáo chưa đạt yêu cầu. Đến thời điểm báo cáo vẫn còn một số đơn vị chưa nộp báo cáo.

Phần II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kịp thời cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách mới phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách Nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và chế độ trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước.

3. Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nhân rộng điển hình người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tạo dư luận xã hội kịp thời lên án, phê phán những hành vi lãng phí trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Tiếp tục tập trung quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể giao tại Chỉ thị số 735/CT-UBND ngày 27/02/2025 của UBND tỉnh về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025, trên địa bàn tỉnh.

5. Nâng cao trách nhiệm trong công tác giải phóng mặt bằng đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án, công trình; hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân góp phần đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án còn lại trong kế hoạch trung hạn.

6. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của dự án. Xác định việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2025.

7. UBND các xã, phường, các đơn vị chủ đầu tư khẩn trương nghiêm túc thực hiện công tác quyết toán các dự án hoàn thành, xây dựng tiến độ, lộ trình thực hiện quyết toán dự án hoàn thành đối với các chương trình, công trình, dự án,... do đơn vị quản lý để sớm đưa vào khai thác sử dụng nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, khẩn trương giao nộp hồ sơ, báo cáo quyết toán về cơ quan Tài chính để thẩm tra, trình phê duyệt theo quy định. Khẩn trương thực hiện việc bàn giao nhiệm vụ Chủ đầu tư các Chương trình, nhiệm vụ, dự án do cấp huyện quản lý trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 29/6/2025, lưu ý việc bàn giao phải bảo đảm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của các dự án, không để phát sinh gián đoạn, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai kế hoạch vốn giao.

8. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan Nhà nước, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ công chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực, phát triển Khoa học - Công nghệ. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian, tiền bạc của nhân dân. Công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên các lĩnh vực theo quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

9. Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, hạn chế, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

10. Tăng cường và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản của nhà nước, tài nguyên thiên nhiên và các doanh nghiệp có vốn của nhà nước. Kiên quyết xử các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí lý theo đúng quy định pháp luật. Rà soát, sửa đổi, bổ sung những nội dung chưa phù hợp trong cơ chế, chính sách nhằm phòng ngừa và phát hiện tham nhũng, lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn ngừa và phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí.

11. Tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

12. Thực hiện phân bổ, điều chỉnh chi tiết kế hoạch vốn đảm bảo kịp thời theo đúng thời gian quy định, bố trí đủ vốn theo tiến độ thực hiện cho dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2021-2025 (theo Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021), của Tỉnh ủy và UBND tỉnh (tại Quyết định 3354/QĐ-UBND ngày 30/12/2021) nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp dân cư, trong việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản có liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm,

chống lãng phí. Chú trọng nhân rộng gắn với khen thưởng, biểu dương kịp thời những tấm gương điển hình, người tốt, việc tốt trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường sự phối kết hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước với Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội và quần chúng nhân dân. Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tích cực tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Trong công tác quản lý ngân sách, tiền, tài sản Nhà nước

- Chấp hành thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kết luận Thanh tra, Kiểm toán. Nghiêm túc rút kinh nghiệm khắc phục những hạn chế thiếu sót đã được các cơ quan thanh tra, kiểm toán nêu trong kết luận.

- Chủ động rà soát dẫn chiếu vào các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức của Trung ương mới ban hành để thực hiện rà soát, cập nhật, điều chỉnh và sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các tiêu chuẩn, định mức phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tính hiệu quả, tiết kiệm,...

- Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm các quy định của Luật ngân sách Nhà nước 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật và các văn bản hướng dẫn của Trung ương từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước; quản lý sử dụng tài sản đúng quy định, lập kế hoạch mua sắm tài sản đúng theo định mức tiêu chuẩn của từng loại tài sản; lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ còn thiếu hoặc không còn phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành để có kế hoạch điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Tập trung thực hiện nghiêm túc, hiệu quả phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Điện Biên đảm bảo theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Quyết định: số 1278/QĐ-UBND và số 1280/QĐ-UBND ngày 25/6/2025; tiếp tục chỉ đạo việc rà soát bố trí, sắp xếp xử lý tài sản công theo phân cấp sau ngày 01/7/2025 đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản công.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm trong chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý Nhà nước, sự nghiệp công, đó là: Thực hiện cắt giảm các khoản chi mua sắm chưa thật cần thiết, hạn chế mua sắm tài sản đắt tiền, giảm tối đa các cuộc hội nghị, hội thảo, cắt giảm các khoản chi tiếp khách, các đoàn đi công tác ra nước ngoài...

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương theo hướng dẫn của Trung ương; thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước ban hành, đặc biệt là chính sách an sinh xã hội, đảm

bảo chi đúng đối tượng, đúng chế độ, chính sách và kịp thời.

- Thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách Nhà nước đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải căn cứ vào nhu cầu, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước. Không bố trí dự toán các khoản chi chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả, từng bước giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, đơn vị không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

- Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án tích cực kiểm tra, rà soát các dự án đã hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước nhưng chưa thực hiện phê duyệt quyết toán khẩn trương hoàn thành các thủ tục, hồ sơ pháp lý dự án, lập và nộp báo cáo quyết toán về cơ quan tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định để giải quyết tình trạng chậm lập và nộp báo cáo quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quyết toán các dự án hoàn thành. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan tài chính, các ngành, đơn vị liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương nghiêm túc quán triệt Chỉ thị số 735/CT-UBND ngày 27/02/2025, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm bảo đảm giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2025 như sau:

- Bảo đảm tính liên tục, không để gián đoạn do sắp xếp tổ chức bộ máy: Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện bàn giao, chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thông suốt, không để đình trệ, chậm trễ.

- Tiếp tục chỉ đạo điều hành kế hoạch vốn linh hoạt, sát thực tiễn: Tổ chức rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chuyển vốn từ các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung vốn.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các “nút thắt” lớn: Tiếp tục ưu tiên giải quyết dứt điểm vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, nhất là tại các dự án trọng điểm. Chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các dự án lớn như: đường giao thông vùng động lực QL279 - QL12; quản lý thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm; chương trình “Bùng sáng Điện Biên” cấp điện nông thôn từ lưới quốc gia,...

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc hiện trường: Tổ chức kiểm tra thực địa thường xuyên; đôn đốc nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ; phân công lãnh đạo phụ trách, chịu trách nhiệm theo dõi từng dự án; chủ động xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải ngân áp dụng các biện

pháp xử lý nghiêm chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân làm chậm tiến độ, gây cản trở, những nhiều. Kiên quyết thay thế cán bộ yếu kém, trì trệ.

- Quản lý chặt giá và nguồn vật liệu xây dựng; cập nhật, điều chỉnh kịp thời giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng; kiểm soát biến động giá; xử lý nghiêm hành vi đầu cơ, trục lợi.

- Bảo đảm nguồn vốn và thanh toán kịp thời Tập trung thu đạt và vượt dự toán, nhất là tiền sử dụng đất, để đảm bảo nguồn ngân sách chi đầu tư xây dựng cơ bản, không để phát sinh nợ đọng xây dựng.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thanh toán, quyết toán; đơn giản hóa thủ tục đầu tư công, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện tốt công tác thanh toán, quyết toán dự án; tăng cường hậu kiểm.

- Triển khai quyết liệt các nội dung thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Hoàn thiện thủ tục phân bổ vốn trung hạn và kế hoạch vốn năm 2025 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện; kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh, đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ; Rà soát tiến độ giải ngân đối với các dự án được kéo dài thời hạn, không để bị thu hồi vốn do giải ngân chậm; Bám sát Nghị quyết số 111/2024/QH15 kịp thời chỉ đạo xử lý những bất cập, vướng mắc phát sinh; tổng hợp, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét xử lý, điều chỉnh, bổ sung các nội dung cho phù hợp thực tiễn và quy định của pháp luật làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện để triển khai hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn và quy định pháp luật.

- Kịp thời sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả; biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời phê bình, xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công.

- Chỉ đạo các xã, phường, các Ban Quản lý dự án khu vực và các cơ quan đơn vị có liên quan chịu tác động bởi việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp chủ động ổn định tổ chức, đảm bảo thực hiện đầy đủ, liên tục các thủ tục liên quan tới thẩm định, phê duyệt, công tác giải phóng mặt bằng, đấu thầu, nghiệm thu, thanh toán... đồng thời khẩn trương thực hiện việc bàn giao nhiệm vụ Chủ đầu tư các Chương trình, nhiệm vụ, dự án do cấp huyện quản lý trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 29/6/2025, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm trễ, gián đoạn công việc với lý do chờ sáp nhập hoặc thay đổi đơn vị hành chính, tránh ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn năm 2025.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, chấp hành luật pháp trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị.

- Khẩn trương thực hiện hoàn thành việc sắp, cơ cấu tổ chức; trụ sở làm

việc, trang thiết bị, máy móc và các điều kiện cần thiết khác của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt nhằm đảm bảo phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu triển khai hiệu quả cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường sự giám sát của người dân và doanh nghiệp đối với quá trình giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, đô thị thông minh, đảm bảo theo tinh thần "Minh Bạch – Nhanh Chóng – Chính xác – Văn minh – Thân thiện – Trách nhiệm – Hành chính phục vụ".

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát các thủ tục hành chính đang triển khai thực hiện; nghiên cứu, đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân. Thực hiện công bố công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, giảm thiểu tiêu cực, nhũng nhiễu, tạo thuận lợi trong thực hiện thủ tục hành chính và tiết kiệm chi phí.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về đấu thầu qua mạng nhằm đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch và tiết kiệm trong đấu thầu các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

5. Trong công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm theo chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ theo quy định hiện hành tập trung vào một số lĩnh vực dễ gây thất thoát, lãng phí như: Quản lý, sử dụng đất đai; các dự án đầu tư sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước; các Chương trình mục tiêu Quốc gia; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc.

- Tập trung nâng cao chất lượng hiệu quả trong công tác thanh tra, kết luận thanh tra phải làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể liên quan đến sai phạm, kiến nghị xử lý trách nhiệm rõ ràng để làm cơ sở cho việc kiểm điểm xử lý và đôn đốc kiểm tra việc theo dõi thực hiện kết luận, kiến nghị.

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán Nhà nước đối với các nội dung xử lý về tài chính, thu nộp NSNN, giảm thanh toán, giảm kinh phí bổ sung năm sau, các khoản điều chỉnh giảm chi phí đầu tư (sai khối lượng, đơn giá) để tiết kiệm chi cho ngân sách.

6. Trong công tác tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện

- Tiếp tục quán triệt thực hiện tiết kiệm năng lượng theo Nghị quyết 55-NQ/TW định hướng việc phát triển ngành năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, trong đó cải thiện chất lượng sử dụng năng lượng và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được xem là quốc sách quan trọng và trách nhiệm của toàn xã hội.

- Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Chương trình, kế hoạch của Trung ương và của Tỉnh. Đẩy mạnh công tác thông tin,

truyền truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả).

7. Phối hợp, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư tại cộng đồng trong việc thực hiện Luật thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, các thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định về phòng chống tham nhũng, xử lý các hành vi tham nhũng; phát huy vai trò trách nhiệm của báo chí, các cơ quan truyền thông, truyền hình, doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, trách nhiệm của Ban thanh tra Nhân dân và công dân trong công tác giám sát việc thực hiện Luật Thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Điện Biên tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- ĐBQH, ĐB HĐND tỉnh;
- LĐ UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- L/đ VPUBND tỉnh;
- CV các khối (trên HSCV);
- Lưu: VT, NC, KSTTHC, KT.

(b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

PHỤ LỤC CÁC VĂN BẢN CỦA HĐND - UBND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số: ~~3168~~/BC-UBND ngày ~~01~~ /~~7~~/2025 của UBND tỉnh)

1. Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ 17 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;
2. Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025.
3. Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Quyết định quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025.
4. Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 04/02/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
5. Kế hoạch số 3074/KH-UBND ngày 29/11/2021 ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 5933/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về Cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
6. Kế hoạch số 658/KH-UBND ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh Điện Biên Kế hoạch Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
7. Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Điện Biên Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
8. Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Điện Biên Kế hoạch Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
9. Hướng dẫn số 2272/HD-UBND ngày 21/05/2024 của UBND tỉnh Điện Biên Khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
10. Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.
11. Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2025
12. Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025.
13. Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt kế hoạch và kinh phí mua xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ đào tạo và sát hạch lái xe ô tô các hạng.

14. Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

15. Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025 của tỉnh Điện Biên

16. Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

17. Công văn số 1082/UBND-KSTT ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC, giải quyết TTHC, thực hiện DVC trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên năm 2025

18. Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025.

19. Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025, tỉnh Điện Biên.

20. Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phân bổ và đề xuất phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2025, tỉnh Điện Biên.

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA KIỂM TRA 6 THÁNG ĐẦU
NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 3168/BC-UBND ngày 04 / 7 / 2025 của UBND tỉnh)

1. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra (số liệu từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025)

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện 26 cuộc thanh tra hành chính và 321 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra hành chính, đã ban hành quyết định thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền là 3.334,20 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác số tiền là 270,26 triệu đồng. Qua thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, đã phát hiện 07 tổ chức và 216 cá nhân có sai phạm về kinh tế với số tiền là 9,12 triệu đồng, trong đó: Kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền là 9,12 triệu đồng; ban hành 215 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 07 tổ chức, 208 cá nhân với tổng số tiền là 2.156,34 triệu đồng; kiến nghị khởi tố hình sự 19 vụ với 06 bị can (lĩnh vực khởi tố hình sự chủ yếu là hủy hoại rừng và vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản). Qua công tác thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

2. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực (số liệu từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025)

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiến hành 11 cuộc thanh tra đối với 17 đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Qua công tác thanh tra chấn chỉnh các cá nhân đứng đầu các cơ quan, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuân thủ pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 10 tập thể, 19 cá nhân.

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH ĐẾN NGÀY 31/5/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số lượng dự án quyết toán	Tổng mức đầu tư	Giá trị ĐNQT	Giá trị phê duyệt quyết toán	Chênh lệch	Thu hồi nộp NSNN
1	2	3	4	5	6	7=6-5	8
1	Sở Tài Chính tỉnh Điện Biên	52	791.266	772.548	771.555	(993)	722,4
2	Huyện Nậm Pồ	12	73.830,0	71.879,0	71.856,0	23,0	23,0
3	Huyện Mường Chà	18	125.830,0	120.387,1	120.333,6	(53,5)	-
4	Huyện Mường Ảng	93	175.811,0	169.235,0	167.902,0	(1.333,0)	203,9
5	Huyện Tuần Giáo	40	167.767,6	151.761,3	123.784,9	(27.976,4)	34,0
6	Thị xã Mường Lay	7	8.820,6	8.627,2	8.627,2	-	-
7	Thành phố Điện Biên Phủ	25	93.632,0	88.304,4	87.981,5	(322,9)	6,5
8	Huyện Tủa Chùa	51	136.911,4	132.195,2	132.177,0	(18,3)	18,3
9	Huyện Mường Nhé	22	153.943,0	151.506,6	151.435,9	(70,7)	-
10	Huyện Điện Biên Đông	13	39.021,7	38.075,1	38.024,4	(50,7)	43,6
11	Huyện Điện Biên	43	293.767,5	285.510,1	285.386,8	(123,3)	93,4
	Tổng cộng	376	2.060.600,7	1.990.029,1	1.959.064,3	(30.918,8)	1.145,1